| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH TIỀN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 142/2024/HS-PT
Ngày: 27/8/2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Võ Ngọc Giàu**

*Các Thẩm phán*: Ông **Nguyễn Lê Huy**

Ông **Võ Thanh Bình**

*Thư ký phiên tòa*: Ông **Hoàng Hà Phan** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang* tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Phương Thảo** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 136/2024/TLPT-HS ngày 16 tháng 7 năm 2024; đối với bị cáo Lê Hữu Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 84/2024/HS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Lê Hữu Q,** sinh năm 1991; Nơi sinh: Tỉnh Bình Phước; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã L Th, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; CCCD số 070091003679; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê K, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1954 (chết); Vợ: Dương Thị H, sinh năm 1993; con 02 người sinh năm 2020 và 2022 ; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/01/2024 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Bị cáo đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam Đắk Plao – Bộ Công an thuộc tỉnh Đắk Nông. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*Ngoài ra, trong vụ án có 01 bị hại nhưng không có kháng cáo; Bản án không bị kháng nghị.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng thời gian đầu năm 2022, bị cáo Lê Hữu Q sử dụng tài khoản TikTok tên "Quyle89" kết bạn, thường xuyên nhắn tin, điện thoại nói chuyện qua lại với tài khoản TikTok tên "Jainny Trinh" của chị Trịnh Trần Kim Th, sinh ngày 07/9/1988, nơi thường trú: Số /19 N X, phường , quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh (chỗ ở hiện nay: Ấp T Ph, xã T L T, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang). Đến khoảng đầu tháng 7/2022, bị cáo biết điện thoại chị Th bị hư và chị Th có nhờ bị cáo mua dùm 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, tại thời điểm này chị Th có con nhỏ nên không tự đi mua điện thoại được. Bị cáo nhận lời mua giúp và do cần tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tiền của chị Th. Bị cáo nói dối là bị cáo có quen biết bạn bè chuyên bán điện thoại Iphone giá rẻ tại tỉnh Bình Phước với giá khoảng 11.000.000 đồng/1 cái và chỉ yêu cầu trả trước số tiền tương đương 50% giá trị của điện thoại để đặt cọc mua hàng, tin tưởng bị cáo nên chị Th đặt mua 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu trắng, chị Th dùng ứng dụng MoMo chuyển tiền vào số tài khoản "6675555456789" mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội (MBBank) do bị cáo đứng tên chủ tài khoản tổng cộng 03 lần với số tiền là 6.000.000 đồng. Sau đó, chị Th lại tiếp tục nhờ bị cáo mua thêm 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu vàng thì bị cáo đồng ý. Ngày 11/8/2023, chị Th tiếp tục sử dụng ứng dụng MoMo chuyển vào số tài khoản "6675555456789" tổng cộng 02 lần với số tiền là 5.000.000 đồng. Bị cáo chiếm đoạt số tiền tiêu xài cá nhân và không mua điện thoại cho chị Th. Chị Th nhiều lần liên hệ yêu cầu bị cáo trả lại tiền nhưng bị cáo cố tình không trả, ngày 11/9/2023, chị Th đến Công an xã T L T, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tố giác hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị cáo.

*Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ, xử lý:*

- 01 tấm ảnh người thanh niên (xác định là Lê Hữu Q) do chị Trịnh Trần Kim Th giao nộp;

- 12 tờ giấy A4 thể hiện nội dung tin nhắn giữa chị Trịnh Trần Kim Th và bị cáo Lê Hữu Q do Th giao nộp.

- 05 tờ giấy A4 bản photo thể hiện lịch sử các lần Trịnh Trần Kim Th chuyển tiền cho bị cáo Lê Hữu Q. Tất cả được lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

*Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại Trịnh Trần Kim Th yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 11.000.000 đồng. Hiện bị cáo chưa bồi thường.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 84/2024/HS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang:

Tuyên bố bị cáo Lê Hữu Q phạm tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hữu Q 01 (một) năm tù. Tổng hợp hình phạt với thời gian chưa chấp hành hình phạt còn lại của bản án số 07/2024/HS-PT ngày 26/01/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước là 02 năm 02 tháng 24 ngày. Buộc bị cáo Lê Hữu Q phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 03 (ba) năm 02 (hai)

tháng 24 (hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/6/2024.

*Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật*.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024, bị cáo Lê Hữu Q có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Lê Hữu Q giữ yêu cầu kháng cáo, thừa nhận hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, bị cáo ăn năn hối lỗi đối với hành vi, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới đề xem xét, nên kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận. Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã nêu, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đầy đủ cơ sở xác định: Do lợi dụng vào lòng tin của bị hại là chị Trịnh Trần Kim Th trong năm 2022 – 2023 bị cáo Lê Hữu Q nhiều lần hứa hẹn mua dùm điện thoại nhưng không thực hiện, có hành vi chiếm đoạt số tiền của chị Th, bị xét xử về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản là có căn cứ pháp luật.

[2]- Lời thừa nhận của bị cáo Q phù hợp lời khai của bị hại cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, sau khi nhận tiền của chị Th nhưng bị cáo không thực hiện mà chiếm đoạt 11.000.000 đồng, sau khi biết được hành vi của bị cáo, chị Th yêu cầu trả lại số tiền nhưng bị cáo Q vẫn không trả cho thấy bị cáo xem thường pháp luật, cố ý chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài vào mục đích cá nhân, gây hoang mang, mất an ninh trật tự xã hội. Sau khi xét xử sơ thẩm xử phạt 01 năm tù, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tại cấp phúc thẩm không bổ sung tình tiết giảm nhẹ nào khác, hình phạt tại cấp sơ thẩm là không nặng, cần áp dụng xử phạt để cải tạo giáo dục bị cáo; do đó không chấp nhận yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Tuy nhiên, bản án sơ thẩm tổng hợp hình phạt bản án số 07 ngày 26/01/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù, quyết định Tổng hợp hình phạt với thời gian chưa chấp hành hình phạt còn lại của bản án số 07/2024/HS-PT ngày 26/01/2024 là 02 năm 02 tháng 24 ngày tù là không đúng và không cần thiết, cần điều chỉnh lại cho phù hợp mà không cần thiết phải sửa án; tổng hợp 01 năm tù với 03 năm 06 tháng tù tính từ ngày bị cáo bị tạm

giam ngày 07/3/2023 cho đúng quy định.

[3]- Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4]- Các phần khác của quyết định án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Lê Hữu Q.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 84/2024/HS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

2. Tuyên bố bị cáo Lê Hữu Q  phạm tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hữu Q 01 (một) năm tù. Tổng hợp hình phạt của bản án số: 07/2024/HS-PT ngày 26/01/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng; vậy bị cáo Lê Hữu Q phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/3/2023.

3. Về án phí: Bị cáo Lê Hữu Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Châu Thành;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Võ Ngọc Giàu**